

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THANH SƠN  
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2022/HNGĐ-ST  
Ngày: 20/12/2022  
V/v: *Ly hôn, con chung*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH SƠN - TỈNH PHÚ THỌ.**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Nguyễn Khắc Vĩnh

**Các Hội thẩm nhân dân:** Ông Chu Văn Hữu

Bà Lữ Thị Quỳnh Nga

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Mạnh Cường - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn tham gia phiên tòa:** Ông Đinh Trọng Nho – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 219/2022/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2022 về việc: “*Ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 74/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 11 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 74/2022/QĐST-HNGĐ ngày 30/11/2022 giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Chị Đinh Thị Bích Nhung - SN 1980.

Địa chỉ: Khu Lịch 2, xã Hương Cần, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

*Bị đơn:* Anh Đinh Văn Điệp - SN 1980.

Địa chỉ: Khu Lịch 2, xã Hương Cần, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn:* Ông Bùi Đức Dũng - Trợ giúp viên thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Phú Thọ.

*Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho bị đơn:* Bà Đinh Thị Hạnh – Trợ giúp viên thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Phú Thọ.

(Ông Dũng, bà Hạnh có mặt, chị Nhung có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Điệp vắng mặt không có lý do)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Trong đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản lấy lời khai, quá trình làm việc tại Tòa án nguyên đơn chị Đinh Thị Bích Nhung trình bày như sau:*

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đinh Thị Bích Nhung và anh Đinh Văn Điệp kết hôn năm 2001 hai bên được tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hương Cần, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Sau khi kết hôn anh chị sống hòa thuận hạnh phúc về sau phát sinh mâu thuẫn do tình cảm vợ chồng không hợp nhau, vợ chồng không hòa hợp nhau về tính cách, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng vợ chồng thường xuyên cãi chửi nhau, anh Điệp ghen tuông vô cớ hay đánh chửi vợ con. Nay chị Nhung xác định tình cảm vợ chồng không còn nên xin được ly hôn anh Điệp.

-Về con chung: Vợ chồng có 04 con chung: Cháu Đinh Thúy Hằng, sinh ngày 02/09/2000; Cháu Đinh Thùy Dung, sinh ngày 20/10/2005; Cháu Đinh Huyền Linh, sinh ngày 28/01/2008; Cháu Đinh Minh Quyền, sinh ngày 05/08/2014. Hiện nay cháu Hằng đã xây dựng gia đình, còn 03 cháu Dung, cháu Linh, cháu Quyền đang ăn học. Ly hôn chị xin được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Dung, cháu Quyền và nhường quyền nuôi dưỡng cháu Linh cho anh Điệp nuôi dưỡng. Chị yêu cầu anh Điệp cấp dưỡng nuôi cháu Quyền 1.000.000đ /1 tháng kể từ khi ly hôn cho đến khi con chung thành niên.

-Về tài sản chung, công nợ và công sức: Chị Nhung khẳng định vợ chồng tự thỏa thuận chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*\* Bị đơn anh Đinh Văn Điệp trình bày:*

-Về quan hệ hôn nhân: Việc kết hôn, mâu thuẫn vợ chồng như chị Nhung trình bày là đúng. Sau khi kết hôn anh chị sống hòa thuận hạnh phúc về sau phát sinh mâu thuẫn do anh nghi ngờ chị Nhung có quan hệ bất chính bên ngoài nhưng anh không có chứng cứ, do ghen tuông nên anh có vài lần đánh chị Nhung và sự việc này đã được Công an xã Hương Cần giải quyết. Nay chị Nhung xin ly hôn anh không nhất trí ly hôn vì vợ chồng vẫn còn tình cảm, anh vẫn giành tình cảm cho chị Nhung, hơn nữa anh muốn vợ chồng đoàn tụ nuôi dạy con chung.

-Về con chung: Vợ chồng có 04 con chung: Cháu Đinh Thúy Hằng, sinh ngày 02/09/2000; Cháu Đinh Thùy Dung, sinh ngày 20/10/2005; Cháu Đinh Huyền Linh, sinh ngày 28/01/2008; Cháu Đinh Minh Quyền, sinh ngày 05/08/2014. Hiện nay cháu Hằng đã xây dựng gia đình, còn 03 cháu Dung, cháu Linh, cháu Quyền đang ăn học. Nếu phải ly hôn anh xin trực tiếp nuôi dưỡng 03 con chung và yêu cầu chị Nhung cấp dưỡng nuôi 03 con chung cùng anh mỗi tháng 3.000.000đ cho cả 03 cháu, kể từ khi ly hôn đến khi con chung thành niên.

-Về tài sản chung, công nợ và công sức: Anh Điệp khẳng định không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quan điểm của Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Nguyên đơn: Ông Bùi Đức Dũng đã phân tích đánh giá toàn bộ nội dung vụ án, nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng và xác định tình cảm vợ chồng chị Nhung, anh Điệp không còn, ông Dũng nhất trí như ý kiến của nguyên đơn đề nghị HĐXX cho chị Đinh Thị Bích Nhung được ly hôn anh Đinh Văn Điệp. Giao cho chị Nhung được tiếp tục trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng 02 con chung là cháu Dung, sinh ngày 20/10/2005; cháu Quyền, sinh ngày 05/08/2014. Giao cho anh Điệp trực tiếp nuôi

dưỡng con chung là cháu Linh, sinh ngày 28/01/2008. Kể từ khi ly hôn cho đến khi con chung thành niên lao động tự túc được. Anh Điệp phải cấp dưỡng nuôi cháu Quyền, sinh ngày 05/08/2014 mỗi tháng 1.000.000đ kể từ khi ly hôn đến khi cháu Quyền thành niên.

Quan điểm của Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn: Bà Đinh Thị Hạnh đã phân tích đánh giá toàn bộ nội dung vụ án, nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng, nhưng xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn, bà Hạnh nhất trí như ý kiến của bị đơn đề nghị HĐXX cho anh Điệp một cơ hội, xử cho chị Nhung, anh Điệp về đoàn tụ để cùng nhau xây dựng hạnh phúc gia đình, chăm lo cho các con. Trường hợp HĐXX cho chị Nhung ly hôn anh Điệp, đề nghị giao cho chị Nhung được tiếp tục trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng 02 con chung là cháu Dung, sinh ngày 20/10/2005; cháu Linh, sinh ngày 28/01/2008. Giao cho anh Điệp trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Quyền, sinh ngày 05/08/2014. Kể từ khi ly hôn cho đến khi con chung thành niên lao động tự túc được

**\* Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát:**

Về việc tuân theo pháp luật: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án Thẩm phán đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng quy định của pháp luật, không có vi phạm gì. Các đương sự: Nguyên đơn đã chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ, bị đơn chưa chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự

Về nội dung: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nhung.

Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ các Điều 56; 58; 81; 82; 83 Luật hôn nhân và gia đình 2014. Cho chị Đinh Thị Bích Nhung được ly hôn anh Đinh Văn Điệp.

Về con chung: Giao cho chị Nhung được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc 02 con chung là cháu Đinh Thùy Dung; Cháu Đinh Huyền Linh. Giao cho anh Đinh Văn Điệp trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Đinh Minh Quyền, kể từ khi ly hôn cho đến khi con chung thành niên lao động tự túc được, không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị Nhung và anh Điệp được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Về án phí và quyền kháng cáo: Chị Nhung phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm, các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn- Chị Nhung yêu cầu xin ly hôn anh Điệp, đây là tranh chấp về Hôn nhân gia đình. Chị Nhung, anh Điệp đều ĐKNKTT hiện nay tại huyện Thanh Sơn. Vì vậy vụ án thuộc thẩm quyền giải

quyết của Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Chị Nhung có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Điệp được triệu tập đến phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. HĐXX xét xử vắng mặt chị Nhung, anh Điệp theo quy định tại Điều 217, 218 Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2] Về nội dung vụ án: Những phân tích, đánh giá về tình trạng hôn nhân và các quan hệ khác trong vụ án của Kiểm Sát Viên tại phiên tòa là có căn cứ bởi lẽ: Quan hệ hôn nhân của anh Điệp, chị Nhung là hợp pháp được chứng minh tại bản đăng ký kết hôn ngày 14/6/2001(BL11) do UBND xã Hương Càn, huyện Thanh Sơn cấp. Quá trình chung sống cả hai vợ chồng không cùng nhau vun đắp xây dựng mối quan hệ hôn nhân của mình bền vững, hạnh phúc mà cả hai đều có ý thức buông xuôi khi mâu thuẫn vợ chồng phát sinh khiến tình cảm vợ chồng ngày càng phai nhạt và kết quả quan hệ hôn nhân đó đã bị đổ vỡ.

*Về mâu thuẫn vợ chồng:* Xem xét lời khai của chị Nhung, anh Điệp và kết quả xác minh tại địa phương đã chứng minh: Cả chị Nhung và anh Điệp đều xác nhận trong cuộc sống chung vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống mà cả hai không thể hóa giải được mâu thuẫn để cải thiện mối quan hệ hôn nhân, anh Điệp thường ghen tuông không có căn cứ rồi đánh chửi vợ con. Sự thừa nhận của các đương sự phù hợp với kết quả xác minh tại địa phương nơi chị Nhung, anh Điệp chung sống. Anh Điệp xin được đoàn tụ nhưng không đưa ra được biện pháp khắc phục tình trạng mâu thuẫn vợ chồng. Như vậy đủ cơ sở kết luận: Mâu thuẫn giữa vợ chồng chị Nhung, anh Điệp thực tế đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nhung đối với anh Điệp là có căn cứ quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014

[3] Về con chung: Chị Nhung và anh Điệp có 04 con chung: Cháu Đinh Thúy Hằng, sinh ngày 02/09/2000; Cháu Đinh Thùy Dung, sinh ngày 20/10/2005; Cháu Đinh Huyền Linh, sinh ngày 28/01/2008; Cháu Đinh Minh Quyền, sinh ngày 05/08/2014. Hiện nay cháu Hằng đã xây dựng gia đình, còn 03 cháu Dung, cháu Linh, cháu Quyền đang ăn học.

Do cháu Hằng đã xây dựng gia đình nên không đặt ra giải quyết, 03 con chung là cháu Linh, cháu Dung, cháu Quyền đều chưa thành niên và đang học phổ thông, cần sự chăm sóc nuôi dưỡng của cha, mẹ, khi ly hôn cha mẹ đều có quyền và nghĩa vụ đối với con chung. Quá trình tham gia các phiên hòa giải, chị Nhung và anh Điệp không thống nhất được việc nuôi dưỡng con chung chị Nhung đề nghị xin được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Dung, cháu Quyền và nhường quyền nuôi dưỡng cháu Linh cho anh Điệp. Chị Nhung yêu cầu anh Điệp cấp dưỡng nuôi cháu Quyền 1.000.000đ /1 tháng kể từ khi ly hôn cho đến khi con chung thành niên. Anh Điệp xin trực tiếp nuôi dưỡng 03 con chung và yêu cầu chị Nhung cấp dưỡng nuôi 03 con chung cùng anh mỗi tháng 3.000.000đ, kể từ khi ly hôn đến khi con chung thành niên. HĐXX xét thấy: Nguyên vọng xin nuôi con của chị Nhung và anh Điệp là chính đáng, nhưng cần xem xét đến nguyên

vọng của các con chung và điều kiện nuôi con của các bên để đảm bảo cuộc sống tốt nhất cho các cháu. Qua xác minh tại địa phương thu nhập của người lao động tự do trên địa bàn xã là 250.000đ/1 ngày công, hiện chị Nhung, anh Điệp là lao động tự do trên địa bàn, điều kiện nuôi dưỡng các con như nhau. Cháu Linh, cháu Dung, cháu Quyền đều có nguyện vọng được ở với chị Nhung, tuy nhiên nếu giao cả 03 cháu cho chị Nhung hoặc anh Điệp nuôi dưỡng sẽ ảnh hưởng đến sự phát triển bình thường của các cháu, nên cần giao cho chị Nhung được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là cháu Dung và cháu Linh vì các cháu là con gái cần có sự quan tâm chăm sóc của người mẹ. Giao cho anh Điệp trực tiếp nuôi dưỡng cháu Quyền là phù hợp. Về yêu cầu cấp dưỡng, khi giao cháu Dung và cháu Linh cho chị Nhung nuôi dưỡng thì hai cháu đã lớn (Cháu Dung đã hơn 17 tuổi, cháu Linh gần 15 tuổi) còn anh Điệp nuôi dưỡng cháu Quyền mới 08 tuổi. HĐXX xét thấy việc cấp dưỡng nuôi con sau ly hôn là không cần thiết.

[4] Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp, tư trang riêng: Chị Nhung, anh Điệp đều khẳng định không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét.

[5] Về án phí và quyền kháng cáo: Chị Nhung phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 56, các Điều 58, Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Khoản 1 Điều 28; điểm a, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 khoản 4 Điều 147, khoản 1, 2 Điều 228, Điều 271, Điều 273 - Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Cho chị Đinh Thị Bích Nhung được ly hôn anh Đinh Văn Điệp.

2. Về con chung: Giao cho chị Đinh Thị Bích Nhung được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là cháu Đinh Thùy Dung, sinh ngày 20/10/2005, cháu Đinh Huyền Linh, sinh ngày 28/01/2008. Giao cho anh Đinh Văn Điệp trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Đinh Minh Quyền, sinh ngày 05/08/2014 kể từ khi ly hôn cho đến khi con chung thành niên lao động tự túc được. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung. Sau ly hôn chị Nhung, anh Điệp được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Đinh Thị Bích Nhung phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. chị Nhung đã nộp

300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu số AA/2020/0006963 ngày 17/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Sơn nay chuyển thành án phí.

Các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

*"Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 - luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự."*

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh, huyện;
- THADS huyện;
- Các đương sự;
- UBND xã Hương Cần;
- Lưu: HS- VP .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

Đã ký

**Nguyễn Khắc Vĩnh**